

Số: 1628/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 29 tháng 7 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt chủ trương đầu tư và dự toán chi phí chuẩn bị đầu tư xây dựng công trình: Cấp nước sinh hoạt tập trung xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản ngày 19/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 và Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 04/2010/TT-BXD ngày 26/5/2010 của Bộ Xây dựng hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 26/2009/QĐ-UBND ngày 29/6/2009 của UBND tỉnh ban hành Quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 629/TTr-SKHĐT ngày 16/7/2014, theo Tờ trình số 119/TTr-SNN ngày 27/6/2014 của Sở Nông nghiệp và PTNT,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương và dự toán chi phí chuẩn bị đầu tư xây dựng công trình: Cấp nước sinh hoạt tập trung xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, với các nội dung cụ thể như sau:

1. Tên công trình: Cấp nước sinh hoạt tập trung xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp.

2. Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và PTNT.

3. Dự kiến nội dung và quy mô đầu tư: Gồm các hạng mục chính như sau:

- Mạng lưới đường ống: Tổng chiều dài tuyến đường ống là 8,0 Km.

- Giếng khoan và bơm cấp 1: 03 cái, công suất khai thác mỗi giếng 5m³/h.

- Hệ thống xử lý: 01 cụm có công suất dự kiến 300m³/ngày đêm.
- Bể chứa nước sạch: Bằng bê tông cốt thép, kích thước 2m x 7m x 7m.
- Đài nước: Dung tích khoảng 20m³, cao khoảng 12m. Kết cấu khung đài bằng thép, bồn nước bằng inox.
- Nhà quản lý vận hành: Diện tích 50m².
- Trạm bơm cấp 2 kết hợp với nhà pha chế hóa chất và kho chứa hóa chất: Diện tích 36m².
- Đường ống kỹ thuật và lắp đặt thiết bị; hồ van các loại trên mạng phân phối.
- Hạ tầng kỹ thuật khu trạm xử lý: Đường nội bộ, hệ thống thoát nước mặt, công tường rào...

- Hệ thống điện vận hành.
- Công suất thiết kế: 300m³/ngày đêm.

4. Địa điểm thực hiện dự án: xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp.
5. Loại, cấp công trình: Công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp IV.
6. Khái toán tổng mức đầu tư: 08 tỷ đồng.
7. Dự kiến nguồn vốn đầu tư: Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường, vốn hỗ trợ khắc phục hậu quả hạn hán và xâm nhập mặn vụ Đông - Xuân và vốn do nhân dân đóng góp.

8. Dự kiến thời gian thực hiện: Năm 2015 - 2016.

Dự toán chi phí chuẩn bị đầu tư:	765.285.391	đồng
Trong đó:		
- Chi phí khảo sát địa hình:	244.488.000	đồng
- Chi phí khoan thăm dò nước ngầm và TN mẫu:	350.626.000	đồng
- CP GS khảo sát ĐH và khoan thăm dò nước ngầm:	19.300.000	đồng
- Chi phí lập Báo cáo KTKT:	132.353.641	đồng
- Chi phí tra thiết kế BVTC-DT:	12.517.750	đồng
- Chi phí thẩm định giá thiết bị:	5.000.000	đồng
- Lệ phí thẩm định Báo cáo KTKT:	1.000.000	đồng

Các chi phí nêu trên là tạm tính. Khi thanh quyết toán căn cứ vào kết quả thực hiện được nghiệm thu và các quy định hiện hành của nhà nước.

9. Các nội dung khác: Chủ đầu tư chỉ tổ chức thực hiện công tác khảo sát địa hình công trình sau khi có kết quả khoan thăm dò và thí nghiệm mẫu nước bảo đảm nhằm tránh lãng phí trong trường hợp nước các giếng khoan không đảm bảo lưu lượng và các chỉ tiêu thí nghiệm theo quy định.

Điều 2. Sở Nông nghiệp và PTNT là chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành về quản lý đầu tư xây dựng của nhà nước, tổ chức thực hiện tốt các nội dung được phê duyệt tại Điều 1.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và PTNT, Kho bạc nhà nước Bình

Phước; Chủ tịch UBND huyện Bù Đốp, Chủ đầu tư và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT, các PCTUBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP, Phòng: KTTH, KTN;
- Lưu: VT, (ngh: 23.7).



Nguyễn Văn Lợi